

Số: ~~173~~ /QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đủ điều kiện học Anh văn chuyên ngành đối với sinh viên
Đại học chính quy đợt tháng 05 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc Ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 16/9/2022 về việc ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quy chế đào tạo số 1575/QĐ-ĐHNH ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 4/10/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 05/4/2024 về việc sắp xếp tổ chức lại, đổi tên một số đơn vị thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ thông báo về việc tổ chức nhập học đối với thí sinh trúng tuyển đại học chính quy chuẩn các khóa hàng năm;

Xét theo đề nghị của Trường Phòng quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn tiếng Anh giai đoạn đào tạo đại cương (tương đương trình độ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) đối với 203 sinh viên đại học chính quy đợt tháng 5 năm 2025.

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Như điều 3: để thực hiện;
- Phòng KT&ĐBCL;
- P. TS & TT: đăng tin;
- Lưu VP, P.QLĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

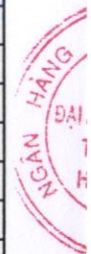


PGS, TS. Hạ Thị Thiều Dao

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CÁC KHÓA ĐƯỢC CÔNG NHẬN****ĐỦ ĐIỀU KIỆN HỌC ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH ĐỢT THÁNG 05 NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1773 /QĐ-ĐHNH, ngày 30 / 5 /2025 của Hiệu Trưởng)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp sinh viên	A2	IELTS	TOEIC	Nơi cấp
1	030836200113	Võ Thị Ánh	Nguyệt	06/10/2002	DH36KQ03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
2	030536200098	Lê Thị Thúy	Linh	10/01/2002	DH36KT03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
3	030736200128	Hoàng Thị	Thảo	29/10/2002	DH36LK03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
4	030136200687	Nguyễn Thị Kim	Trâm	07/09/2002	DH36TC06	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
5	030136200713	Trần Thị Mỹ	Trinh	03/12/2002	DH36TC06	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
6	030236200162	Lê Thị Ngân	Thùy	17/08/2002	DH36TM01		x		IDP Việt Nam
7	030137210455	Lê Minh	Thái	24/02/2003	DH37CT02			x	IIG Việt Nam
8	030137210644	Tôn Huỳnh Như	Ý	28/04/2003	DH37CT02			x	IIG Việt Nam
9	030837210261	Thân Thị Thanh	Tuyền	10/04/2003	DH37KQ01			x	IIG Việt Nam
10	030537210031	Phạm Thị Ngọc	Trân	03/11/2003	DH37KT01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
11	030737210132	Nguyễn Minh	Phát	25/09/2003	DH37LK01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
12	030737210040	Phan Thị Mỹ	An	12/01/2003	DH37LK02	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
13	030737210094	Phan Thị Mỹ	Linh	17/07/2003	DH37LK03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
14	030737210198	Hồ Mỹ	Uyên	30/01/2002	DH37LK03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
15	030337210106	Lê	Huy	13/11/2003	DH37LQ01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
16	030137210134	Đào Nhật	Duy	25/08/2003	DH37TC03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
17	030137210473	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	12/01/2003	DH37TC06	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
18	030238220191	Trần Kiến	Phú	05-03-2004	DH38CDS02	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
19	030838220120	Triệu Ánh	Ly	01/02/2004	DH38DQ04			x	IIG Việt Nam
20	030838220173	Phạm Lê Uyên	Nhi	24-11-2004	DH38DQ04			x	IIG Việt Nam
21	030838220012	Trương Ngọc	Ánh	09-12-2004	DH38KQ01			x	IIG Việt Nam
22	030838220075	Nguyễn Thị Thu	Hồng	10-06-2004	DH38KQ01			x	IIG Việt Nam
23	030738220013	Trương Lan	Anh	26-12-2004	DH38LK01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
24	030738220058	Nguyễn Thị Thu	Hằng	10-04-2004	DH38LK01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
25	030738220069	Phùng Thị	Huyền	03-01-2004	DH38LK01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
26	030738220214	Nguyễn Lê Việt	Trinh	06-03-2004	DH38LK01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
27	030738220091	Vì Thị	Lệ	11/01/2004	DH38LK03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
28	030738220166	Đỗ Thị Như	Quỳnh	02/09/2004	DH38LK03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM



STT	Mã sinh viên	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp sinh viên	A2	IELTS	TOEIC	Nơi cấp
29	030338220115	Trần Xuân	Phú	28/06/2004	DH38MK01			x	IIG Việt Nam
30	030138220190	Nguyễn Kim	Liên	24-03-2004	DH38NH02			x	IIG Việt Nam
31	030138220209	Đặng An	Lợi	12-02-2004	DH38QD01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
32	030138220071	Nguyễn Thị Kiều	Duyên	12-02-2004	DH38QR01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
33	030338220056	Nguyễn Xuân	Hưng	03-02-2004	DH38QT01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
34	030338220093	Lê Thị	Ngọc	29-10-2004	DH38QT01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
35	030139230009	Nguyễn Thị Thảo	Anh	14/02/2005	DH39DC01			x	IIG Việt Nam
36	030139230061	Mai Phạm Thùy	Dung	12/05/2005	DH39DC01			x	IIG Việt Nam
37	030139230067	Đoàn Thị Thúy	Duy	28/01/2005	DH39DC01			x	IIG Việt Nam
38	030139230290	Trần Nguyễn Hồng	Phấn	08/01/2005	DH39DC01			x	IIG Việt Nam
39	030139230321	Nguyễn Thanh Ngọc	Quyên	16/10/2005	DH39DC01			x	IIG Việt Nam
40	030139230349	Bùi Thị Thu	Thảo	11/07/2005	DH39DC01			x	IIG Việt Nam
41	030139230355	Sơn Thị Thanh	Thảo	30/12/2005	DH39DC01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
42	030139230366	Võ Thị Ngọc	Thoa	20/02/2005	DH39DC01			x	IIG Việt Nam
43	030139230189	Trương Thành	Long	21/03/2005	DH39DC02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
44	030139230318	Lê Nữ Hoàng	Quyên	30/01/2005	DH39DC02			x	IIG Việt Nam
45	030139230319	Ngô Ngọc Thúy	Quyên	05/08/2005	DH39DC02			x	IIG Việt Nam
46	030139230395	Ngô Thị Hoài	Thương	05/06/2005	DH39DC02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
47	030139230400	Hoàng Thị	Thủy	14/08/2005	DH39DC02			x	IIG Việt Nam
48	030139230108	Thọ Bá Diệu	Hiền	25/09/2005	DH39DC03	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
49	030139230218	Nguyễn Thị Huyền	My	22/05/2005	DH39DC03			x	IIG Việt Nam
50	030139230338	Lê Thị Thanh	Tâm	22/08/2005	DH39DC03			x	IIG Việt Nam
51	030139230018	Hoàng Nguyễn Ngọc	Ánh	27/10/2005	DH39DC04			x	IIG Việt Nam
52	030139230248	Hồng Thảo	Nguyên	09/11/2005	DH39DC04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
53	030139230302	Bùi Tống Thanh	Phương	08/05/2005	DH39DC04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
54	030139230351	Lê Thị	Thảo	08/09/2005	DH39DC04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
55	030139230148	Tô Trần Đức	Khải	28/06/2005	DH39DC05			x	IIG Việt Nam
56	030139230168	Vòng Mỹ	Kim	23/07/2005	DH39DC05	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
57	030139230180	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	02/01/2005	DH39DC05			x	IIG Việt Nam
58	030139230183	Cao Phước	Lộc	27/02/2005	DH39DC05			x	IIG Việt Nam
59	030139230441	Tạ Nhật	Trường	27/03/2005	DH39DC05			x	IIG Việt Nam
60	030139230027	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	05/07/2005	DH39DC06	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
61	030139230065	Trần Như	Dương	05/04/2005	DH39DC06			x	IIG Việt Nam

STT	Mã sinh viên	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp sinh viên	A2	IELTS	TOEIC	Nơi cấp
62	030139230207	Nguyễn Kim	Min	24/02/2005	DH39DC06	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
63	030139230214	Hà Thị Trà	My	01/08/2005	DH39DC06	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
64	030139230354	Phan Thị Thanh	Thảo	01/09/2005	DH39DC06			x	IIG Việt Nam
65	030139230368	Mai Thị Hoài	Thu	22/07/2005	DH39DC06	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
66	030139230016	Trần Lan	Anh	29/06/2005	DH39DC07	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
67	030139230021	Trương Ngọc	Ánh	11/12/2005	DH39DC07	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
68	030139230097	Nguyễn Như	Hằng	19/09/2005	DH39DC07	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
69	030139230103	Nguyễn Công	Hậu	09/03/2005	DH39DC07			x	IIG Việt Nam
70	030139230104	Thanh Công	Hậu	04/10/2004	DH39DC07	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
71	030139230394	Nguyễn Trọng	Thức	13/08/2005	DH39DC07	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
72	030139230033	Đàng Thị Hồng	Cầm	01/05/2004	DH39DC08	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
73	030139230085	Lưu Quảng Song	Hạ	22/07/2005	DH39DC08			x	IIG Việt Nam
74	030139230191	Lê Thành	Long	08/07/2005	DH39DC08			x	IIG Việt Nam
75	030139230202	Trần Việt Xuân	Mai	18/03/2005	DH39DC08	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
76	030139230246	Chu Thị	Nguyên	07/07/2004	DH39DC08	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
77	030239230022	Nguyễn Ngọc Trân	Châu	19/06/2005	DH39HT01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
78	030239230113	Trương Hồ Mai	Linh	05/03/2005	DH39HT01			x	IIG Việt Nam
79	030239230120	Nguyễn Huỳnh Sa	Ly	10/05/2005	DH39HT01			x	IIG Việt Nam
80	030239230204	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	06/04/2005	DH39HT01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
81	030239230213	Hứa Văn	Thanh	05/07/2005	DH39HT01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
82	030239230020	Tôn Thất Gia	Bảo	12/10/2005	DH39HT02			x	IIG Việt Nam
83	030239230121	Lê Thị Xuân	Mai	21/06/2005	DH39HT02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
84	030239230272	Võ Thanh	Trúc	10/09/2005	DH39HT02			x	IIG Việt Nam
85	030239230282	Đào Đặng Thùy	Vân	26/08/2005	DH39HT02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
86	030239230034	Phạm Thị Thùy	Dung	11/02/2005	DH39HT03			x	IIG Việt Nam
87	030239230001	Huỳnh Văn Chí	An	15/06/2005	DH39HT04			x	IIG Việt Nam
88	030239230054	Nguyễn Trung	Hiền	17/06/2005	DH39HT04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
89	030239230190	Phan Hoàng	Phúc	29/06/2005	DH39HT04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
90	030239230030	Lương Mỹ	Đào	19/04/2005	DH39HT05			x	IIG Việt Nam
91	030239230046	Trần Thị Thu	Hà	29/11/2005	DH39HT05			x	IIG Việt Nam
92	030239230089	Nguyễn Thị	Khánh	29/09/2005	DH39HT05	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
93	030239230091	Hồ Huỳnh Đăng	Khoa	06/02/2005	DH39HT05	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
94	030239230268	Nguyễn Vũ Thùy	Trình	30/08/2005	DH39HT05	x			ĐH Ngân hàng TP HCM

STT	Mã sinh viên	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp sinh viên	A2	IELTS	TOEIC	Nơi cấp
95	030839230006	Chu Thị Kim	Anh	28/07/2005	DH39KQ01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
96	030839230024	Phạm Kim	Chi	08/01/2005	DH39KQ01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
97	030839230115	Tô Thị Mỹ	Linh	22/09/2005	DH39KQ01			x	IIG Việt Nam
98	030839230153	Đỗ Thị Như	Nghĩa	12/02/2005	DH39KQ01			x	IIG Việt Nam
99	030839230173	Ngô Thị Hồng	Nhi	04/11/2005	DH39KQ01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
100	030839230229	Châu Thị Anh	Thư	04/08/2005	DH39KQ01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
101	030839230242	Đặng Ngọc	Thương	05/09/2005	DH39KQ01			x	IIG Việt Nam
102	030839230302	Trương Thị Kim	Xuyến	30/03/2005	DH39KQ01			x	IIG Việt Nam
103	030839230145	Nguyễn Hữu	Ngân	08/11/2005	DH39KQ02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
104	030839230005	Cao Thị Quỳnh	Anh	21/11/2005	DH39KQ03	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
105	030839230134	Nguyễn Thị Kiều	My	20/03/2005	DH39KQ03	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
106	030839230185	Vi Thị Quỳnh	Như	25/05/2005	DH39KQ03			x	IIG Việt Nam
107	030839230015	Nguyễn Thị Lan	Anh	20/10/2005	DH39KQ04			x	IIG Việt Nam
108	030839230022	Lê Hoàng Bảo	Châu	13/09/2005	DH39KQ04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
109	030839230079	Nguyễn Thị Kim	Hường	04/05/2005	DH39KQ04			x	IIG Việt Nam
110	030839230135	Phan Nguyễn Thùy	My	17/11/2005	DH39KQ04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
111	030839230155	Hoàng Thị Bích	Ngọc	30/06/2005	DH39KQ04		x		BRITISH COUNCIL VIETNAM
112	030839230162	Lê Thị Thu	Nguyệt	23/01/2005	DH39KQ04			x	IIG Việt Nam
113	030839230076	Đỗ Thế	Hung	18/08/2005	DH39KQ05	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
114	030839230286	Phạm Thị Nhật	Uyên	05/11/2004	DH39KQ05	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
115	030839230298	Trần Nguyễn Thảo	Vy	22/08/2005	DH39KQ05			x	IIG Việt Nam
116	030539230002	Đặng Ngọc Hoàng	Anh	07/12/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam
117	030539230019	Lục Đình	Duy	11/01/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam
118	030539230023	Nguyễn Thị Trung	Giang	20/07/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam
119	030539230024	Đỗ Nguyễn Thu	Hà	12/09/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam
120	030539230054	Nguyễn Thị Hồng	Liên	09/01/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam
121	030539230067	Cao Thị Trúc	Mai	25/06/2005	DH39KT01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
122	030539230085	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	27/07/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam
123	030539230104	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	17/09/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam
124	030539230108	Bùi Huỳnh Như	Quỳnh	22/01/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam
125	030539230116	Trần Ngọc	Tâm	07/02/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam
126	030539230129	Trần Nhật Anh	Thư	19/02/2005	DH39KT01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
127	030539230138	Ngô Thị Kim	Tiền	01/01/2005	DH39KT01			x	IIG Việt Nam

STT	Mã sinh viên	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp sinh viên	A2	IELTS	TOEIC	Nơi cấp
128	030539230115	Đàng Thị	Sang	03/03/2004	DH39KT02			x	IIG Việt Nam
129	030539230118	Phạm Thanh	Thảo	17/10/2005	DH39KT02			x	IIG Việt Nam
130	030539230158	Phan Thị Như	Ý	16/09/2005	DH39KT02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
131	030539230026	Nguyễn Thị	Hà	15/11/2005	DH39KT03	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
132	030539230032	Nguyễn Cẩm Ngọc	Hậu	17/06/2005	DH39KT03			x	IIG Việt Nam
133	030539230035	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	31/03/2005	DH39KT03			x	IIG Việt Nam
134	030539230057	Nguyễn Thị Phương	Linh	16/03/2005	DH39KT03			x	IIG Việt Nam
135	030539230068	Nguyễn Thị Như	Mai	02/08/2005	DH39KT03	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
136	030539230103	Nguyễn Thứ	Nữ	08/03/2005	DH39KT03			x	IIG Việt Nam
137	030739230010	Trần Thị Kim	Anh	17/07/2005	DH39LK01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
138	030739230127	Phạm Thị Hồng	Nhung	28/04/2005	DH39LK01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
139	030739230150	Lê Thị Như	Quỳnh	04/08/2004	DH39LK01			x	IIG Việt Nam
140	030739230041	Nguyễn Anh	Hào	05/01/2005	DH39LK02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
141	030739230077	Đoàn Thùy Khánh	Linh	26/08/2005	DH39LK02			x	IIG Việt Nam
142	030739230103	Lê Thị Minh	Nghĩa	14/10/2005	DH39LK02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
143	030739230149	Lê Diễm	Quỳnh	25/09/2005	DH39LK02			x	IIG Việt Nam
144	030739230157	Lương Thị	Thắm	03/07/2005	DH39LK02			x	IIG Việt Nam
145	030739230207	Võ Thuỳ	Trinh	14/10/2005	DH39LK02			x	IIG Việt Nam
146	030739230211	Nguyễn Quang	Trương	11/07/2005	DH39LK02			x	IIG Việt Nam
147	030739230073	Phan Thị	Lành	30/07/2005	DH39LK03			x	IIG Việt Nam
148	030739230082	Vũ Hoàng Diệu	Linh	17/10/2005	DH39LK03			x	IIG Việt Nam
149	030739230116	Bùi Thảo	Nhi	24/08/2001	DH39LK03			x	IIG Việt Nam
150	030739230128	Nguyễn Thị	Nhường	14/10/2005	DH39LK03			x	IIG Việt Nam
151	030739230163	Vũ Phạm Dạ	Thảo	25/07/2005	DH39LK03			x	IIG Việt Nam
152	030739230220	Lê Ngọc Phương	Uyên	14/10/2005	DH39LK03			x	IIG Việt Nam
153	030739230058	Nguyễn Thanh	Huy	24/08/2005	DH39LK04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
154	030739230142	Nguyễn Hoàng	Quân	19/11/2005	DH39LK04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
155	030739230177	Phạm Anh	Thư	23/03/2005	DH39LK04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
156	030739230199	Mai Thùy	Trang	18/12/2005	DH39LK04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
157	030739230212	Phạm Minh	Tú	07/03/2005	DH39LK04	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
158	030339230046	Lê Thị	Hiền	22/03/2005	DH39QT02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
159	030339230084	Đào Thị Ngọc	Mai	27/12/2005	DH39QT02			x	IIG Việt Nam
160	030339230096	Trương Huyền Tuyết	Ngân	26/10/2005	DH39QT02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM

STT	Mã sinh viên	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp sinh viên	A2	IELTS	TOEIC	Nơi cấp
161	030339230100	Đặng Thị Bích	Ngọc	09/01/2005	DH39QT02	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
162	030339230141	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	23/04/2005	DH39QT02			x	IIG Việt Nam
163	030339230208	Cao Thúy	Vi	07/05/2005	DH39QT02	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
164	030339230089	Bùi Thị Kiều	Mi	30/05/2005	DH39QT03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
165	030339230172	Đặng Vũ Huyền	Thương	20/02/2005	DH39QT03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
166	030339230222	Cao Thị Kim	Yên	05/01/2005	DH39QT03			x	IIG Việt Nam
167	030339230017	Phạm Linh	Chi	21/06/2005	DH39QT04	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
168	030339230056	Phạm Nguyễn Quốc	Huy	08/12/2005	DH39QT04			x	IIG Việt Nam
169	030339230146	Nguyễn Thị Thu	Thắm	03/02/2005	DH39QT04			x	IIG Việt Nam
170	030339230188	Trần Xuân	Trang	07/03/2005	DH39QT04	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
171	030339230217	Trần Trúc	Vy	30/11/2005	DH39QT04	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
172	031040240035	Thái	Minh	16/11/2006	DH40CT01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
173	030140240025	Mai Kim Ngọc	Anh	05/09/2006	DH40DC01			x	IIG Việt Nam
174	030140240120	Vũ Ngọc Gia	Linh	02/08/2006	DH40DC03			x	IIG Việt Nam
175	030140240114	Nguyễn Thị Thùy	Linh	30/11/2006	DH40DC03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
176	030140240126	Nguyễn Thị Mỹ	Ly	17/10/2006	DH40DC03			x	IIG Việt Nam
177	030140240086	Tăng Thị	Hậu	12/12/2006	DH40DC04	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
178	030140240129	Nguyễn Thị	Mai	07/02/2006	DH40DC04	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
179	030140240189	Võ Vy	Phương	07/06/2006	DH40DC04	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
180	030140240457	Nguyễn Mai Phương	Thùy	14/05/2006	DH40DC04	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
181	030140240484	Lê Ngọc Quỳnh	Trâm	13/09/2006	DH40DC04	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
182	030140240096	Nguyễn Thị Thu	Huyền	28/01/2006	DH40DC07	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
183	030140240466	Phan Minh	Thư	18/12/2006	DH40DC07			x	IIG Việt Nam
184	030140240343	Nguyễn Dương Hà	Giang	19/09/2006	DH40DC08	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
185	030240240039	Trịnh Ngọc Liên	Hân	24/03/2006	DH40HT01			x	IIG Việt Nam
186	030240240119	Đỗ Như	Quỳnh	13/08/2006	DH40HT03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
187	031440240012	Võ Thị Thanh	Nhân	28/09/2006	DH40KD01			x	IIG Việt Nam
188	031440240033	Đặng Yến	Nhi	30/08/2006	DH40KD01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
189	030840240170	Ngô Vũ Ngọc	Lan	20/10/2006	DH40KQ01	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
190	030840240027	Hồ Nguyễn Ngọc	Hân	24/05/2006	DH40KQ02	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
191	030840240028	Bùi Thị Như	Hiền	01/06/2006	DH40KQ03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
192	030840240136	Hoàng Mỹ Kim	Uyên	10/09/2006	DH40KQ03	x			ĐH Ngân hàng TPHCM
193	030540240105	Doãn Văn Tiến	Thành	08/01/2006	DH40KT01			x	IIG Việt Nam

STT	Mã sinh viên	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Lớp sinh viên	A2	IELTS	TOEIC	Nơi cấp
194	030540240204	Dương Thị Minh	Vũ	05/07/2006	DH40KT01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
195	030540240113	Trịnh Thanh	Thảo	24/04/2006	DH40KT02			x	IIG Việt Nam
196	030540240191	Thái Nguyễn Hà	Phương	29/11/2006	DH40KT03	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
197	030740240067	Phạm Nguyễn Ngọc	Huyền	26/01/2006	DH40LK01	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
198	030740240066	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	07/02/2006	DH40LK03			x	IIG Việt Nam
199	030340240007	Lê Thị Vân	Anh	16/03/2006	DH40QT02			x	IIG Việt Nam
200	030340240031	Phan Ngọc	Duy	10/01/2006	DH40QT02	x			ĐH Ngân hàng TP HCM
201	030340240112	Lương Thị Minh	Ngọc	09/10/2005	DH40QT02			x	IIG Việt Nam
202	030340240032	Trương Triệu	Duy	25/06/2006	DH40QT04			x	IIG Việt Nam
203	030340240177	Nguyễn Hoàng Lan	Tiên	11/10/2006	DH40QT04		x		IDP Việt Nam

TỔNG CỘNG : 203 sinh viên





STATE BANK OF VIETNAM

HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

No. 1773 /QĐ-DHNH

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, May 30th, 2025

DECISION

**Regarding the Recognition of Eligibility to Enroll in English for Specific Purposes
for Full-time Undergraduate Students in the May 2025 Batch**

RECTOR OF HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

Pursuant to Circular No. 01/2014/TT-BGDĐT (January 24, 2014) of the Ministry of Education and Training on the promulgation of the 6-level Foreign Language Proficiency Framework for Vietnam;

Pursuant to Resolution No. 159/NQ-ĐHNH-HĐT (September 16, 2022) on the promulgation of the Regulations on functions, duties, powers, and organizational structure of units under and affiliated with Ho Chi Minh City University of Banking;

Pursuant to Decision No. 1075/QĐ-ĐHNH (May 8, 2019) of the Rector on the promulgation of the Regulations on Grade Management via the Academic Management Software System;

Pursuant to Decision No. 2181/QĐ-ĐHNH (October 4, 2019) of the Rector on the promulgation of the "Regulations on Formal Undergraduate Training under the Credit-based System at Ho Chi Minh City University of Banking";

Pursuant to Training Regulation No. 1575/QĐ-ĐHNH (August 31, 2021) of the Rector on the amendment and supplementation of certain articles of the Formal Undergraduate Training Regulation under the Credit-based System at Ho Chi Minh City University of Banking, issued under Decision No. 2181/QĐ-ĐHNH (October 4, 2019);

Pursuant to Resolution No. 35/NQ-ĐHNH-HĐT (April 5, 2024) on the reorganization and renaming of certain units under Ho Chi Minh City University of Banking;

Pursuant to Decision No. 466/QĐ-ĐHNH (February 28, 2024) of the Rector on the promulgation of the Regulations on Organization and Management of Undergraduate Training at Ho Chi Minh City University of Banking;

Pursuant to the announcement on the enrollment process for candidates admitted to the standard full-time undergraduate programs of annual cohorts;

At the suggestion of the Head of the Department of Academic Affairs.

HEREBY DECIDES:

Article 1: Recognition of English proficiency in the general training stage (equivalent to English proficiency according to the 6-level foreign language proficiency framework for Vietnam) for 203 full-time university students in May 2025.

Attached list

Article 2: The relevant units shall coordinate and implement this decision in accordance with Decision No. 1075/QĐ-ĐHNH (May 8, 2019), issued by the Rector, which promulgates the Regulations on Grade Management via the Academic Management Software System.

Article 3: The Office Head, the Director of the Academic Affairs Department, the Director of the Testing and Quality Assurance Department, the Director of the Finance and Accounting Department, and the students listed in Article 1 are responsible for the implementation of this Decision./.

Recipients:

- Rector and Vice Rectors (for reporting);
- As Article 3 (for implementation);
- Department of Testing and Quality Assurance;
- Admissions and Public Relation Department posts the announcement
- Save: DAA, GAO.

**SIGN ON BEHALF OF. RECTOR
VICE RECTOR**

(Signed)

Ha Thi Thieu Dao

**List of Full-Time Undergraduate Students from Various Cohorts Recognized as Eligible to Enroll in English
for Specific Purposes Courses – May 2025 Submission**

(Issued together with Decision No. 1773 /QD-DHNH, dated 30 / 5 /2025 by the Rector)

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Date of birth	Class	A2	IELTS	TOEIC	Issuing Authority
1	030836200113	Vo Thi Anh	Nguyet	06/10/2002	DH36KQ03	x			Ho Chi Minh University of Banking
2	030536200098	Le Thi Thuy	Linh	10/01/2002	DH36KT03	x			Ho Chi Minh University of Banking
3	030736200128	Hoang Thi	Thao	29/10/2002	DH36LK03	x			Ho Chi Minh University of Banking
4	030136200687	Nguyen Thi Kim	Tram	07/09/2002	DH36TC06	x			Ho Chi Minh University of Banking
5	030136200713	Tran Thi My	Trinh	03/12/2002	DH36TC06	x			Ho Chi Minh University of Banking
6	030236200162	Le Thi Ngan	Thuy	17/08/2002	DH36TM01		x		IDP Viet Nam
7	030137210455	Le Minh	Thai	24/02/2003	DH37CT02			x	IIG Viet Nam
8	030137210644	Ton Huynh Nhu	Y	28/04/2003	DH37CT02			x	IIG Viet Nam
9	030837210261	Than Thi Thanh	Tuyen	10/04/2003	DH37KQ01			x	IIG Viet Nam
10	030537210031	Pham Thi Ngoc	Tran	03/11/2003	DH37KT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
11	030737210132	Nguyen Minh	Phat	25/09/2003	DH37LK01	x			Ho Chi Minh University of Banking
12	030737210040	Phan Thi My	An	12/01/2003	DH37LK02	x			Ho Chi Minh University of Banking
13	030737210094	Phan Thi My	Linh	17/07/2003	DH37LK03	x			Ho Chi Minh University of Banking
14	030737210198	Ho My	Uyen	30/01/2002	DH37LK03	x			Ho Chi Minh University of Banking
15	030337210106	Le	Huy	13/11/2003	DH37LQ01	x			Ho Chi Minh University of Banking
16	030137210134	Dao Nhat	Duy	25/08/2003	DH37TC03	x			Ho Chi Minh University of Banking
17	030137210473	Nguyen Thi Thanh	Thao	12/01/2003	DH37TC06	x			Ho Chi Minh University of Banking
18	030238220191	Tran Kien	Phu	05-03-2004	DH38CDS02	x			Ho Chi Minh University of Banking
19	030838220120	Trieu Anh	Ly	01/02/2004	DH38DQ04			x	IIG Viet Nam
20	030838220173	Pham Le Uyen	Nhi	24-11-2004	DH38DQ04			x	IIG Viet Nam
21	030838220012	Truong Ngoc	Anh	09-12-2004	DH38KQ01			x	IIG Viet Nam
22	030838220075	Nguyen Thi Thu	Hong	10-06-2004	DH38KQ01			x	IIG Viet Nam
23	030738220013	Truong Lan	Anh	26-12-2004	DH38LK01	x			Ho Chi Minh University of Banking
24	030738220058	Nguyen Thi Thu	Hang	10-04-2004	DH38LK01	x			Ho Chi Minh University of Banking
25	030738220069	Phung Thi	Huyen	03-01-2004	DH38LK01	x			Ho Chi Minh University of Banking
26	030738220214	Nguyen Le Viet	Trinh	06-03-2004	DH38LK01	x			Ho Chi Minh University of Banking
27	030738220091	Vi Thi	Le	11/01/2004	DH38LK03	x			Ho Chi Minh University of Banking
28	030738220166	Do Thi Nhu	Quynh	02/09/2004	DH38LK03	x			Ho Chi Minh University of Banking

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Date of birth	Class	A2	IELTS	TOEIC	Issuing Authority
29	030338220115	Tran Xuan	Phu	28/06/2004	DH38MK01			x	IIG Viet Nam
30	030138220190	Nguyen Kim	Lien	24-03-2004	DH38NH02			x	IIG Viet Nam
31	030138220209	Dang An	Loi	12-02-2004	DH38QD01	x			Ho Chi Minh University of Banking
32	030138220071	Nguyen Thi Kieu	Duyen	12-02-2004	DH38QR01	x			Ho Chi Minh University of Banking
33	030338220056	Nguyen Xuan	Hung	03-02-2004	DH38QT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
34	030338220093	Le Thi	Ngoc	29-10-2004	DH38QT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
35	030139230009	Nguyen Thi Thao	Anh	14/02/2005	DH39DC01			x	IIG Viet Nam
36	030139230061	Mai Pham Thuy	Dung	12/05/2005	DH39DC01			x	IIG Viet Nam
37	030139230067	Doan Thi Thuy	Duy	28/01/2005	DH39DC01			x	IIG Viet Nam
38	030139230290	Tran Nguyen Hong	Phan	08/01/2005	DH39DC01			x	IIG Viet Nam
39	030139230321	Nguyen Thanh Ngoc	Quyen	16/10/2005	DH39DC01			x	IIG Viet Nam
40	030139230355	Son Thi Thanh	Thao	30/12/2005	DH39DC01	x			Ho Chi Minh University of Banking
41	030139230349	Bui Thi Thu	Thao	11/07/2005	DH39DC01			x	IIG Viet Nam
42	030139230366	Vo Thi Ngoc	Thoa	20/02/2005	DH39DC01			x	IIG Viet Nam
43	030139230189	Truong Thanh	Long	21/03/2005	DH39DC02	x			Ho Chi Minh University of Banking
44	030139230318	Le Nu Hoang	Quyen	30/01/2005	DH39DC02			x	IIG Viet Nam
45	030139230319	Ngo Ngoc Thuy	Quyen	05/08/2005	DH39DC02			x	IIG Viet Nam
46	030139230395	Ngo Thi Hoai	Thuong	05/06/2005	DH39DC02	x			Ho Chi Minh University of Banking
47	030139230400	Hoang Thi	Thuy	14/08/2005	DH39DC02			x	IIG Viet Nam
48	030139230108	Tho Ba Dieu	Hien	25/09/2005	DH39DC03	x			Ho Chi Minh University of Banking
49	030139230218	Nguyen Thi Huyen	My	22/05/2005	DH39DC03			x	IIG Viet Nam
50	030139230338	Le Thi Thanh	Tam	22/08/2005	DH39DC03			x	IIG Viet Nam
51	030139230018	Hoang Nguyen Ngoc	Anh	27/10/2005	DH39DC04			x	IIG Viet Nam
52	030139230248	Hong Thao	Nguyen	09/11/2005	DH39DC04	x			Ho Chi Minh University of Banking
53	030139230302	Bui Tong Thanh	Phuong	08/05/2005	DH39DC04	x			Ho Chi Minh University of Banking
54	030139230351	Le Thi	Thao	08/09/2005	DH39DC04	x			Ho Chi Minh University of Banking
55	030139230148	To Tran Duc	Khai	28/06/2005	DH39DC05			x	IIG Viet Nam
56	030139230168	Vong My	Kim	23/07/2005	DH39DC05	x			Ho Chi Minh University of Banking
57	030139230180	Nguyen Ngoc Khanh	Linh	02/01/2005	DH39DC05			x	IIG Viet Nam
58	030139230183	Cao Phuoc	Loc	27/02/2005	DH39DC05			x	IIG Viet Nam
59	030139230441	Ta Nhat	Truong	27/03/2005	DH39DC05			x	IIG Viet Nam
60	030139230027	Nguyen Thi Ngoc	Bich	05/07/2005	DH39DC06	x			Ho Chi Minh University of Banking
61	030139230065	Tran Nhu	Duong	05/04/2005	DH39DC06			x	IIG Viet Nam

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Date of birth	Class	A2	IELTS	TOEIC	Issuing Authority
62	030139230207	Nguyen Kim	Min	24/02/2005	DH39DC06	x			Ho Chi Minh University of Banking
63	030139230214	Ha Thi Tra	My	01/08/2005	DH39DC06	x			Ho Chi Minh University of Banking
64	030139230354	Phan Thi Thanh	Thao	01/09/2005	DH39DC06			x	IIG Viet Nam
65	030139230368	Mai Thi Hoai	Thu	22/07/2005	DH39DC06	x			Ho Chi Minh University of Banking
66	030139230016	Tran Lan	Anh	29/06/2005	DH39DC07	x			Ho Chi Minh University of Banking
67	030139230021	Truong Ngoc	Anh	11/12/2005	DH39DC07	x			Ho Chi Minh University of Banking
68	030139230097	Nguyen Nhu	Hang	19/09/2005	DH39DC07	x			Ho Chi Minh University of Banking
69	030139230104	Thanh Cong	Hau	04/10/2004	DH39DC07	x			Ho Chi Minh University of Banking
70	030139230103	Nguyen Cong	Hau	09/03/2005	DH39DC07			x	IIG Viet Nam
71	030139230394	Nguyen Trong	Thuc	13/08/2005	DH39DC07	x			Ho Chi Minh University of Banking
72	030139230033	Dang Thi Hong	Cam	01/05/2004	DH39DC08	x			Ho Chi Minh University of Banking
73	030139230085	Luu Quang Song	Ha	22/07/2005	DH39DC08			x	IIG Viet Nam
74	030139230191	Le Thanh	Long	08/07/2005	DH39DC08			x	IIG Viet Nam
75	030139230202	Tran Viet Xuan	Mai	18/03/2005	DH39DC08	x			Ho Chi Minh University of Banking
76	030139230246	Chu Thi	Nguyen	07/07/2004	DH39DC08	x			Ho Chi Minh University of Banking
77	030239230022	Nguyen Ngoc Tran	Chau	19/06/2005	DH39HT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
78	030239230113	Truong Ho Mai	Linh	05/03/2005	DH39HT01			x	IIG Viet Nam
79	030239230120	Nguyen Huynh Sa	Ly	10/05/2005	DH39HT01			x	IIG Viet Nam
80	030239230204	Nguyen Thi Diem	Quynh	06/04/2005	DH39HT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
81	030239230213	Hua Van	Thanh	05/07/2005	DH39HT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
82	030239230020	Ton That Gia	Bao	12/10/2005	DH39HT02			x	IIG Viet Nam
83	030239230121	Le Thi Xuan	Mai	21/06/2005	DH39HT02	x			Ho Chi Minh University of Banking
84	030239230272	Vo Thanh	Truc	10/09/2005	DH39HT02			x	IIG Viet Nam
85	030239230282	Dao Dang Thuy	Van	26/08/2005	DH39HT02	x			Ho Chi Minh University of Banking
86	030239230034	Pham Thi Thuy	Dung	11/02/2005	DH39HT03			x	IIG Viet Nam
87	030239230001	Huynh Van Chi	An	15/06/2005	DH39HT04			x	IIG Viet Nam
88	030239230054	Nguyen Trung	Hien	17/06/2005	DH39HT04	x			Ho Chi Minh University of Banking
89	030239230190	Phan Hoang	Phuc	29/06/2005	DH39HT04	x			Ho Chi Minh University of Banking
90	030239230030	Luong My	Dao	19/04/2005	DH39HT05			x	IIG Viet Nam
91	030239230046	Tran Thi Thu	Ha	29/11/2005	DH39HT05			x	IIG Viet Nam
92	030239230089	Nguyen Thi	Khanh	29/09/2005	DH39HT05	x			Ho Chi Minh University of Banking
93	030239230091	Ho Huynh Dang	Khoa	06/02/2005	DH39HT05	x			Ho Chi Minh University of Banking
94	030239230268	Nguyen Vu Thuy	Trinh	30/08/2005	DH39HT05	x			Ho Chi Minh University of Banking

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Date of birth	Class	A2	IELTS	TOEIC	Issuing Authority
95	030839230006	Chu Thi Kim	Anh	28/07/2005	DH39KQ01	x			Ho Chi Minh University of Banking
96	030839230024	Pham Kim	Chi	08/01/2005	DH39KQ01	x			Ho Chi Minh University of Banking
97	030839230115	To Thi My	Linh	22/09/2005	DH39KQ01			x	IIG Viet Nam
98	030839230153	Do Thi Nhu	Nghia	12/02/2005	DH39KQ01			x	IIG Viet Nam
99	030839230173	Ngo Thi Hong	Nhi	04/11/2005	DH39KQ01	x			Ho Chi Minh University of Banking
100	030839230229	Chau Thi Anh	Thu	04/08/2005	DH39KQ01	x			Ho Chi Minh University of Banking
101	030839230242	Dang Ngoc	Thuong	05/09/2005	DH39KQ01			x	IIG Viet Nam
102	030839230302	Truong Thi Kim	Xuyen	30/03/2005	DH39KQ01			x	IIG Viet Nam
103	030839230145	Nguyen Huu	Ngan	08/11/2005	DH39KQ02	x			Ho Chi Minh University of Banking
104	030839230005	Cao Thi Quynh	Anh	21/11/2005	DH39KQ03	x			Ho Chi Minh University of Banking
105	030839230134	Nguyen Thi Kieu	My	20/03/2005	DH39KQ03	x			Ho Chi Minh University of Banking
106	030839230185	Vi Thi Quynh	Nhu	25/05/2005	DH39KQ03			x	IIG Viet Nam
107	030839230015	Nguyen Thi Lan	Anh	20/10/2005	DH39KQ04			x	IIG Viet Nam
108	030839230022	Le Hoang Bao	Chau	13/09/2005	DH39KQ04	x			Ho Chi Minh University of Banking
109	030839230079	Nguyen Thi Kim	Huong	04/05/2005	DH39KQ04			x	IIG Viet Nam
110	030839230135	Phan Nguyen Thuy	My	17/11/2005	DH39KQ04	x			Ho Chi Minh University of Banking
111	030839230155	Hoang Thi Bich	Ngoc	30/06/2005	DH39KQ04		x		BRITISH COUNCIL VIETNAM
112	030839230162	Le Thi Thu	Nguyet	23/01/2005	DH39KQ04			x	IIG Viet Nam
113	030839230076	Do The	Hung	18/08/2005	DH39KQ05	x			Ho Chi Minh University of Banking
114	030839230286	Pham Thi Nhat	Uyen	05/11/2004	DH39KQ05	x			Ho Chi Minh University of Banking
115	030839230298	Tran Nguyen Thao	Vy	22/08/2005	DH39KQ05			x	IIG Viet Nam
116	030539230002	Dang Ngoc Hoang	Anh	07/12/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam
117	030539230019	Luc Dinh	Duy	11/01/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam
118	030539230023	Nguyen Thi Trung	Giang	20/07/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam
119	030539230024	Do Nguyen Thu	Ha	12/09/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam
120	030539230054	Nguyen Thi Hong	Lien	09/01/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam
121	030539230067	Cao Thi Truc	Mai	25/06/2005	DH39KT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
122	030539230085	Nguyen Thi Thanh	Ngoc	27/07/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam
123	030539230104	Nguyen Thi Kieu	Oanh	17/09/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam
124	030539230108	Bui Huynh Nhu	Quyen	22/01/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam
125	030539230116	Tran Ngoc	Tam	07/02/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam
126	030539230129	Tran Nhat Anh	Thu	19/02/2005	DH39KT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
127	030539230138	Ngo Thi Kim	Tien	01/01/2005	DH39KT01			x	IIG Viet Nam

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Date of birth	Class	A2	IELTS	TOEIC	Issuing Authority
128	030539230115	Dang Thi	Sang	03/03/2004	DH39KT02			x	IIG Viet Nam
129	030539230118	Pham Thanh	Thao	17/10/2005	DH39KT02			x	IIG Viet Nam
130	030539230158	Phan Thi Nhu	Y	16/09/2005	DH39KT02	x			Ho Chi Minh University of Banking
131	030539230026	Nguyen Thi	Ha	15/11/2005	DH39KT03	x			Ho Chi Minh University of Banking
132	030539230032	Nguyen Cam Ngoc	Hau	17/06/2005	DH39KT03			x	IIG Viet Nam
133	030539230035	Nguyen Thi Khanh	Hoa	31/03/2005	DH39KT03			x	IIG Viet Nam
134	030539230057	Nguyen Thi Phuong	Linh	16/03/2005	DH39KT03			x	IIG Viet Nam
135	030539230068	Nguyen Thi Nhu	Mai	02/08/2005	DH39KT03	x			Ho Chi Minh University of Banking
136	030539230103	Nguyen Thu	Nu	08/03/2005	DH39KT03			x	IIG Viet Nam
137	030739230010	Tran Thi Kim	Anh	17/07/2005	DH39LK01	x			Ho Chi Minh University of Banking
138	030739230127	Pham Thi Hong	Nhung	28/04/2005	DH39LK01	x			Ho Chi Minh University of Banking
139	030739230150	Le Thi Nhu	Quynh	04/08/2004	DH39LK01			x	IIG Viet Nam
140	030739230041	Nguyen Anh	Hao	05/01/2005	DH39LK02	x			Ho Chi Minh University of Banking
141	030739230077	Doan Thuy Khanh	Linh	26/08/2005	DH39LK02			x	IIG Viet Nam
142	030739230103	Le Thi Minh	Nghia	14/10/2005	DH39LK02	x			Ho Chi Minh University of Banking
143	030739230149	Le Diem	Quynh	25/09/2005	DH39LK02			x	IIG Viet Nam
144	030739230157	Luong Thi	Tham	03/07/2005	DH39LK02			x	IIG Viet Nam
145	030739230207	Vo Thuy	Trinh	14/10/2005	DH39LK02			x	IIG Viet Nam
146	030739230211	Nguyen Quang	Truong	11/07/2005	DH39LK02			x	IIG Viet Nam
147	030739230073	Phan Thi	Lanh	30/07/2005	DH39LK03			x	IIG Viet Nam
148	030739230082	Vu Hoang Dieu	Linh	17/10/2005	DH39LK03			x	IIG Viet Nam
149	030739230116	Bui Thao	Nhi	24/08/2001	DH39LK03			x	IIG Viet Nam
150	030739230128	Nguyen Thi	Nhuong	14/10/2005	DH39LK03			x	IIG Viet Nam
151	030739230163	Vu Pham Da	Thao	25/07/2005	DH39LK03			x	IIG Viet Nam
152	030739230220	Le Ngoc Phuong	Uyen	14/10/2005	DH39LK03			x	IIG Viet Nam
153	030739230058	Nguyen Thanh	Huy	24/08/2005	DH39LK04	x			Ho Chi Minh University of Banking
154	030739230142	Nguyen Hoang	Quan	19/11/2005	DH39LK04	x			Ho Chi Minh University of Banking
155	030739230177	Pham Anh	Thu	23/03/2005	DH39LK04	x			Ho Chi Minh University of Banking
156	030739230199	Mai Thuy	Trang	18/12/2005	DH39LK04	x			Ho Chi Minh University of Banking
157	030739230212	Pham Minh	Tu	07/03/2005	DH39LK04	x			Ho Chi Minh University of Banking
158	030339230046	Le Thi	Hien	22/03/2005	DH39QT02	x			Ho Chi Minh University of Banking
159	030339230084	Dao Thi Ngoc	Mai	27/12/2005	DH39QT02			x	IIG Viet Nam
160	030339230096	Truong Huyen Tuyet	Ngan	26/10/2005	DH39QT02	x			Ho Chi Minh University of Banking

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Date of birth	Class	A2	IELTS	TOEIC	Issuing Authority
161	030339230100	Dang Thi Bich	Ngoc	09/01/2005	DH39QT02	x			Ho Chi Minh University of Banking
162	030339230141	Nguyen Thi Nhu	Quynh	23/04/2005	DH39QT02			x	IIG Viet Nam
163	030339230208	Cao Thuy	Vi	07/05/2005	DH39QT02	x			Ho Chi Minh University of Banking
164	030339230089	Bui Thi Kieu	Mi	30/05/2005	DH39QT03	x			Ho Chi Minh University of Banking
165	030339230172	Dang Vu Huyen	Thuong	20/02/2005	DH39QT03	x			Ho Chi Minh University of Banking
166	030339230222	Cao Thi Kim	Yen	05/01/2005	DH39QT03			x	IIG Viet Nam
167	030339230017	Pham Linh	Chi	21/06/2005	DH39QT04	x			Ho Chi Minh University of Banking
168	030339230056	Pham Nguyen Quoc	Huy	08/12/2005	DH39QT04			x	IIG Viet Nam
169	030339230146	Nguyen Thi Thu	Tham	03/02/2005	DH39QT04			x	IIG Viet Nam
170	030339230188	Tran Xuan	Trang	07/03/2005	DH39QT04	x			Ho Chi Minh University of Banking
171	030339230217	Tran Truc	Vy	30/11/2005	DH39QT04	x			Ho Chi Minh University of Banking
172	031040240035	Thai	Minh	16/11/2006	DH40CT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
173	030140240025	Mai Kim Ngoc	Anh	05/09/2006	DH40DC01			x	IIG Viet Nam
174	030140240114	Nguyen Thi Thuy	Linh	30/11/2006	DH40DC03	x			Ho Chi Minh University of Banking
175	030140240120	Vu Ngoc Gia	Linh	02/08/2006	DH40DC03			x	IIG Viet Nam
176	030140240126	Nguyen Thi My	Ly	17/10/2006	DH40DC03			x	IIG Viet Nam
177	030140240086	Tang Thi	Hau	12/12/2006	DH40DC04	x			Ho Chi Minh University of Banking
178	030140240129	Nguyen Thi	Mai	07/02/2006	DH40DC04	x			Ho Chi Minh University of Banking
179	030140240189	Vo Vy	Phuong	07/06/2006	DH40DC04	x			Ho Chi Minh University of Banking
180	030140240457	Nguyen Mai Phuong	Thuy	14/05/2006	DH40DC04	x			Ho Chi Minh University of Banking
181	030140240484	Le Ngoc Quynh	Tram	13/09/2006	DH40DC04	x			Ho Chi Minh University of Banking
182	030140240096	Nguyen Thi Thu	Huyen	28/01/2006	DH40DC07	x			Ho Chi Minh University of Banking
183	030140240466	Phan Minh	Thu	18/12/2006	DH40DC07			x	IIG Viet Nam
184	030140240343	Nguyen Duong Ha	Giang	19/09/2006	DH40DC08	x			Ho Chi Minh University of Banking
185	030240240039	Trinh Ngoc Lien	Han	24/03/2006	DH40HT01			x	IIG Viet Nam
186	030240240119	Do Nhu	Quynh	13/08/2006	DH40HT03	x			Ho Chi Minh University of Banking
187	031440240012	Vo Thi Thanh	Nhan	28/09/2006	DH40KD01			x	IIG Viet Nam
188	031440240033	Dang Yen	Nhi	30/08/2006	DH40KD01	x			Ho Chi Minh University of Banking
189	030840240170	Ngo Vu Ngoc	Lan	20/10/2006	DH40KQ01	x			Ho Chi Minh University of Banking
190	030840240027	Ho Nguyen Ngoc	Han	24/05/2006	DH40KQ02	x			Ho Chi Minh University of Banking
191	030840240028	Bui Thi Nhu	Hien	01/06/2006	DH40KQ03	x			Ho Chi Minh University of Banking
192	030840240136	Hoang My Kim	Uyen	10/09/2006	DH40KQ03	x			Ho Chi Minh University of Banking
193	030540240105	Doan Van Tien	Thanh	08/01/2006	DH40KT01			x	IIG Viet Nam

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Date of birth	Class	A2	IELTS	TOEIC	Issuing Authority
194	030540240204	Duong Thi Minh	Vu	05/07/2006	DH40KT01	x			Ho Chi Minh University of Banking
195	030540240113	Trinh Thanh	Thao	24/04/2006	DH40KT02			x	IIG Viet Nam
196	030540240191	Thai Nguyen Ha	Phuong	29/11/2006	DH40KT03	x			Ho Chi Minh University of Banking
197	030740240067	Pham Nguyen Ngoc	Huyen	26/01/2006	DH40LK01	x			Ho Chi Minh University of Banking
198	030740240066	Nguyen Thi Thanh	Huyen	07/02/2006	DH40LK03			x	IIG Viet Nam
199	030340240007	Le Thi Van	Anh	16/03/2006	DH40QT02			x	IIG Viet Nam
200	030340240031	Phan Ngoc	Duy	10/01/2006	DH40QT02	x			Ho Chi Minh University of Banking
201	030340240112	Luong Thi Minh	Ngoc	09/10/2005	DH40QT02			x	IIG Viet Nam
202	030340240032	Truong Trieu	Duy	25/06/2006	DH40QT04			x	IIG Viet Nam
203	030340240177	Nguyen Hoang Lan	Tien	11/10/2006	DH40QT04		x		IDP Viet Nam

Total: 203 Students

